TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Văng Thị Ngọc Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thu**

Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Ông **Ngô Hoài Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 865/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Huỳnh Trung H, sinh năm: 2001, tại Cần Thơ *(Có mặt);*

Nơi đăng ký thường trú: Số D, khu vực Y, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ (Nay là số D, khu vực Y, phường C, thành phố Cần Thơ).

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Huỳnh Minh T (Sống) và bà Lâm Thị Tuyết N (Sống);

Anh em ruột có 01 người sinh năm 2005.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 06/7/2020, bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng. Bị cáo chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố C.

2. Trần Quốc K, sinh năm: 1990, tại Cần Thơ (*Có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: Số I T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là số I T, phường N, thành phố Cần Thơ).

Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Bình T1, sinh năm: 1958 (Sống) và bà Huỳnh Thị Thu H1, sinh năm: 1961 (Sống);

Anh em ruột có 01 người sinh năm 1984.

Vợ: Lê Thị Kim A, sinh năm: 1989 (Ly hôn năm 2020); Con: 01 người sinh năm: 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố C.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K:* Luật sư **Lê Tuấn K1**, Luật sư **Phan Nguyễn Hoa T2**, Văn phòng L, Đoàn luật sư thành phố C (*Có mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Đỗ Trọng T3**, sinh năm: 1998 (*Vắng mặt*);

ĐKTT: Số C V, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là số C V, phường N, thành phố Cần Thơ).

Nơi ở hiện nay: Số C, đường số H, KTĐC T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là số C, đường số H, KTĐC T, phường T, thành phố Cần Thơ).

2. Ông **Trương Mạnh T4**, sinh năm: 1986 (*Xin Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số B tổ A, ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Nay là số 260 tổ A, ấp Đ, xã N, tỉnh Vĩnh Long).

3. Bà **Trần Bích T5**, sinh năm: 1969 (*Có mặt*).

Địa chỉ: Số C, đường số H, KTĐC T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Nay là số C, đường số H, KTĐC T, phường T, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của người dân về nhóm đối tượng liên quan ma túy, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, lực lượng Công an phường T, quận N, thành phố Cần Thơ tiến hành kiểm tra tại phòng 202 nhà nghỉ P, địa chỉ: Số B Bà T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Cũ) phát hiện các đối tượng Huỳnh Trung H, Trần Quốc K, Đỗ

Trọng T3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong các đồ vật có liên quan.

Các tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

- Thảo mộc khô trong 02 (Hai) gói giấy gửi giám định là ma túy, loại MDMB-BUTINACA, khối lượng 1,0529 gam. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định;

- 06 (Sáu) hộp quẹt gas các loại, 01 (Một) chai nhựa có gắn ống hút màu xanh và ống thủy tinh màu trắng là đồ dùng sử dụng trái phép chất ma túy;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh; 01 (Một) xe mô tô hiệu Piaggio loại Vespa 125 màu xanh, biển số 65M1-050.23, số khung RP8M82514NV066987, số máy M82EM5140367; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 920248006997 tên Trần Quốc K; 01 (Một) loa nhỏ màu xanh có chữ MINISO (Là tài sản của Trần Quốc K);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1 8; 01 (Một) áo thun tay ngắn màu đen, trước ngực áo có chữ "drew" chữ màu đen, nền chữ màu vàng (Là tài sản của Đỗ Trọng T3);

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển số 65B2-411.27, số khung RLHJA3846KY021482, số máy JA52E-0048322 do bà Trần Bích T5 (Mẹ của Đỗ Trọng T3) đứng tên chủ sở hữu;

- 01 (Một) áo khoác màu trắng, phía trước có hình màu xanh, phía sau có logo màu vàng; 01 (Một) quần đùi màu xám có logo và chữ Haidas màu trắng, hai bên có sọc màu trắng; 01 (Một) túi vải màu đỏ có dây đeo có chữ S (Là đồ dùng cá nhân của Huỳnh Trung H sử dụng thời điểm phạm tội);

- 01 (Một) đĩa DVD dữ liệu camera.

Tại Kết luận giám định số: 436/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K2 Công an thành phố C kết luận: Thảo mộc khô trong 02 (hai) gói giấy gửi giám định là ma túy, loại MDMB-BUTINACA, khối lượng 1,0529 gam. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Qua xét nghiệm chất ma túy, các đối tượng K, H và T3 đều dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Trung H, Trần Quốc K và Đỗ Trọng T3 khai nhận hành vi như sau: Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2024, Đỗ Trọng T3 gọi điện thoại rủ Huỳnh Trung H uống cà phê tại quán F1 trên đường Y, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Cũ). Lúc này H đang đi cùng với K nên H chở K vào quán cà phê F gặp T3. Tại đây, H lấy cần sa khô của H ra hút và đưa cho K và T3 cùng sử dụng. Cả nhóm sử dụng cần sa được một lúc thì H nói bản thân có mang theo ma túy đá nên K rủ cả nhóm tìm phòng khách sạn để sử dụng cho an toàn thì H, T3 đồng ý. Sau đó, H, K và T3 chạy xe đi chơi và ghé quán C trên đường T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (Cũ) uống nước.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, quán cà phê đóng cửa nghỉ nên K rủ H và T3 thuê khách sạn gần đó để sử dụng ma túy, H và T3 đồng ý. K trực tiếp thuê phòng tại nhà nghỉ P, địa chỉ: Số B Bà T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (C) với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) và để lại giấy phép lái xe mô tô của K tại quầy lễ tân; H và K lên phòng trước, còn T3 điều khiển xe đi chơi và đến sau. Khi vào phòng 202, H lấy ma túy đá và cần sa khô, cùng dụng cụ hút ma túy tự chế của H ra để sử dụng cùng K. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, T3 lên phòng 202 thấy H và K đang sử dụng ma túy thì T3 tham gia sử dụng cùng với H và K. Đến 05 giờ 10 phút ngày 15/12/2024, T3 điều khiển xe đi mua đồ ăn rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, H xuống quầy lễ tân mượn điện thoại của nhân viên nhà nghỉ gọi cho T3 quay lại tiếp tục sử dụng ma túy nên T3 tiếp tục vào phòng 202 sử dụng ma túy cùng với H và K.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, Huỳnh Trung H thừa nhận ma túy (Loại cần sa và ma túy đá) là của H đã tự mua vào ngày 12/12/2024; H không yêu cầu K và T3 hùn tiền mua ma túy; H là người cung cấp chất ma túy cho K, T3 cùng sử dụng tại quán F1 và tại phòng 202 nhà nghỉ P.

Đối với Trần Quốc K có sử dụng ma túy (Loại cần sa) chung với H và T3 tại quán F1. Khi được H cho biết còn ma túy (Ma túy đá và cần sa), K đã rủ H và T3 thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy. K là người trực tiếp thuê phòng, trả tiền phòng là hành vi chuẩn bị, cung cấp địa điểm cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên K có vai trò đồng phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với H.

Đối với Đỗ Trọng T3 có sử dụng ma túy (Loại cần sa) chung với H và K tại quán F1. Khi biết H có ma túy (Loại cần sa và ma túy đá) và được K rủ thuê khách sạn sử dụng ma túy thì T3 đồng ý. Khi T3 đến phòng khách sạn thì đã có sẵn ma túy và công cụ sử dụng ma túy nên T3 đã sử dụng ma túy cùng với H và K. T3 không hùn tiền mua ma túy, không hùn tiền thuê phòng và không có đóng góp để sử dụng ma túy, do đó, T3 chỉ là người thụ hưởng chất ma túy, không có vai trò đồng phạm trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với Đỗ Trọng T3 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với nguồn gốc tiền thuê nhà nghỉ của K là do K mượn của anh Trương Mạnh T4 và được anh T4 chuyển khoản cho mượn. Anh T4 không biết việc K mượn tiền để thực hiện hành vi phạm tội nên không đủ căn cứ xử lý anh T4 về vai trò đồng phạm cùng với K.

Đối với nguồn gốc ma túy, H khai nhận mua từ tài khoản mạng xã hội T6 là "Lữ Bố" vào ngày 12/12/2024, do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSNK ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Huỳnh Trung H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Trần Quốc K về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Huỳnh Trung H từ 7 - 8 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Trần Quốc K từ 2 - 3 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*".

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) hộp quẹt gas các loại và 01 (Một) chai nhựa có gắn ống hút màu xanh và ống thủy tinh màu trắng là đồ dùng sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (Một) áo khoác màu trắng, phía trước có hình màu xanh, phía sau có logo màu vàng, 01 (Một) quần đùi màu xám có logo và chữ Haidas màu trắng, hai bên có sọc màu trắng và 01 (Một) túi vải màu đỏ có dây đeo có chữ Supreme là đồ dùng cá nhân của bị cáo Huỳnh Trung H sử dụng thời điểm thực hiện hành vi phạm tội; 01 (Một) áo thun tay ngắn màu đen, trước ngực áo có chữ "drew" chữ màu đen, nền chữ màu vàng là đồ dùng cá nhân của Đỗ Trọng T3 sử dụng tại thời điểm sử dụng ma túy;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) loa nhỏ màu xanh có chữ MINISO là tài sản của bị cáo Trần Quốc K đã sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc K: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh; 01 (Một) xe mô tô hiệu Piaggio loại Vespa 125 màu xanh, biển số 65M1-050.23, số khung RP8M82514NV066987, số máy M82EM5140367; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 920248006997 tên Trần Quốc K.

Trả lại cho Đỗ Trọng T3: 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1 8.

Trả lại cho bà Trần Bích T5: 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển số 65B2-411.27, số khung RLHJA3846KY021482, số máy JA52E-0048322 do bà Trần Bích T5 đứng tên chủ sở hữu;

Bị cáo Huỳnh Trung H và bị cáo Trần Quốc K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Đồng thời, các bị cáo đều thể hiện sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Bích T5 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bà nhận lại tài sản là 01 xe mô tô Honda Wave RSX, biển số 65B2-411.27 do đây là tài sản cá nhân của bà không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K thống nhất với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc K. Việc bản thân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chỉ nhằm mục đích sử dụng ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có công việc ổn định và đang nuôi con nhỏ; Gia đình bị cáo có nhiều thành tích trong lao động và kháng chiến. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, cho bị cáo được nhận lại các tài sản cá nhân không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự, xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 14/12/2024, bị cáo Huỳnh Trung H cung cấp chất ma tuý (Loại cần sa) cho bị cáo Trần Quốc K, Đỗ Trọng T3 sử dụng 01 lần tại quán F1. Vào đêm 14/12/2024 đến ngày 15/12/2025, bị cáo Huỳnh Trung H tiếp tục cung cấp chất ma tuý (Loại ma tuý đá, cần sa) và dụng cụ sử dụng ma tuý, cùng bị cáo Trần Quốc K (Cung cấp địa điểm: Thuê và trả tiền phòng nhà nghỉ) tổ chức cho Đỗ Trọng T3 sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà nghỉ P.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong đó, bị cáo Huỳnh Trung H đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy 02 lần và tổ chức cho 02 người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Quốc K cùng bị cáo

Huỳnh Trung H tổ chức sử dụng ma túy 01 lần đối với Đỗ Trọng T3 nên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người trưởng thành nhận thức được tác hại của ma túy và biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm tính độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước, do đó, chỉ xác định là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Huỳnh Trung H cung cấp ma túy để sử dụng nhiều lần, bị cáo Trần Quốc K cung cấp địa điểm để sử dụng ma túy một lần nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Trung H nghiêm khắc hơn bị cáo Trần Quốc K.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Trần Quốc K có cha là ông Trần Bình T1 có nhiều thành tích trong công tác và chiến đấu, được tặng nhiều kỷ niệm chương trong đó có Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương lao động hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Trung H do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi đủ căn cứ.

Đối với Đỗ Trọng T3 chỉ sử dụng ma túy cùng các bị cáo nên không có vai trò đồng phạm với các bị cáo trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với Đỗ Trọng T3 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 06 (sáu) hộp quẹt gas các loại; 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút màu xanh và ống thủy tinh màu trắng là đồ dùng sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) áo khoác màu trắng, phía trước có hình màu xanh, phía sau có logo màu vàng; 01 (một) quần đùi màu xám có logo và chữ Haidas màu trắng, hai bên có sọc màu trắng; 01 (một) túi vải màu đỏ có dây đeo có chữ Supreme là đồ dùng cá nhân của bị cáo Huỳnh Trung H sử dụng tại thời điểm phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, trước ngực áo có chữ "drew" chữ màu đen, nền chữ màu vàng là đồ dùng cá nhân của Đỗ Trọng T3 sử dụng tại thời điểm sử dụng ma túy do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) loa nhỏ màu xanh có chữ MINISO là tài sản của bị cáo Trần Quốc K được bị cáo sử dụng khi thực hiện vi phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh; 01 (một) xe mô tô hiệu Piaggio loại Vespa 125 màu xanh, biển số 65M1-050.23, số khung RP8M82514NV066987, số máy M82EM5140367; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 920248006997 tên Trần Quốc K là tài sản của bị cáo Trần Quốc K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 Galaxy Note 8 là tài sản của Đỗ Trọng T3 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đỗ Trọng T3.

- Đối với: 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển số 65B2-411.27, số khung RLHJA3846KY021482, số máy JA52E-0048322 do bà Trần Bích T5 (Mẹ của Đỗ Trọng T3) đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà T5.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Trung H và bị cáo Trần Quốc K phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".*

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Trung H 07 (B) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/3/2025.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/3/2025.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) hộp quẹt gas các loại; 01 (Một) chai nhựa có gắn ống hút màu xanh và ống thủy tinh màu trắng; 01 (Một) áo khoác màu trắng, phía trước có hình màu xanh, phía sau có logo màu vàng; 01 (Một) quần đùi màu xám có logo và chữ Haidas màu trắng, hai bên có sọc màu trắng; 01 (Một) túi vải màu đỏ có dây đeo có chữ Supreme; 01 (Một) áo thun tay ngắn màu đen, trước ngực áo có chữ "drew" chữ màu đen, nền chữ màu vàng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) loa nhỏ màu xanh có chữ MINISO.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc K: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xanh; 01 (Một) xe mô tô hiệu Piaggio loại Vespa 125 màu xanh, biển số 65M1-050.23, số khung RP8M82514NV066987, số máy M82EM5140367; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 920248006997 tên Trần Quốc K.

Trả lại cho Đỗ Trọng T3: 01 (Một) điện thoại di động hiệu S1 8.

Trả lại cho bà Trần Bích T5: 01 (Một) xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển số 65B2-411.27, số khung RLHJA3846KY021482, số máy JA52E-0048322.

(Các vật chứng kèm theo quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKS-KV1 ngày 10/9/2025).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Trung H và bị cáo Trần Quốc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận: **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND KV1-CT;
- Cơ quan CSĐT;
- P. THADS KV1-CT;
- Sở Tư pháp TP . Cần Thơ;
- Đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

Văng Thị Ngọc Yến